TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HNGĐ-ST
Ngày 15-03-2023
V/v "Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Thường

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Ngô Thị Chiến

2. Ông Trần Đình Hải

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Kim Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa***: Bà Hoàng Thị H – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 384/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2022 về việc: *"Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 02 năm 2023 và Quyết định ngừng phiên tòa ngày 16 tháng 02 năm 2023;

Nguyên đơn: Ông Lý Quang D, sinh năm 1988 (Có mặt)

Địa chỉ: Số E Đ, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà Ngô Thị Yến N, sinh năm 1998 (Có mặt)

Địa chỉ thường trú: Thôn Á, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ hiện tại: Tổ H, ấp P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, quá trình tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn ông Lý Quang D ***trình bày***:

Ông và bà Ngô Thị Yến N trước đây là vợ chồng, trong thời kỳ hôn nhân ông D, bà N có 01 con chung là cháu Lý Ngô Khả V, sinh ngày 15/08/2019. Ông và bà N chung sống được một thời gian cho đến khi con chung được khoảng 12 tháng tuổi thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân, khi ly thân bà N giao cháu V cho ông nuôi dưỡng.

Ngày 25/5/2021, ông và bà N thuận tình ly hôn, tại Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự số: 119/2021/QĐST – HNGĐ

của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng đã công nhận giao cháu V cho ông D trực tiếp nuôi đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), bà N không phải cấp dưỡng nuôi con. Tại thời điểm này mặc dù cháu V còn rất nhỏ nhưng ông và gia đình đã chăm sóc, nuôi dưỡng cháu rất tốt. Khi cháu được khoảng 02 tuổi thì bà N khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con. Trong các buổi làm việc tại tòa án mặc dù rất thương con và biết bà N không đủ điều kiện để nuôi con chung nhưng do ông nghĩ cháu còn nhỏ nên cũng cần được ở với mẹ vì vậy, dù không muốn nhưng ông cũng đồng ý giao con chung cho bà N nuôi dưỡng.

Sau khi cháu V được giao cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng thì bà N có hành vi ngăn cản ông thăm con. Cụ thể bà N đưa cháu V từ Lâm Đồng về xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu sinh sống nhưng không thông báo cho ông được biết nơi ở và học để ông thăm con. Khi ông tìm được nơi bà N sinh sống thì được biết bà N hiện đang ở trọ, công việc không ổn định, khi ông thăm con tại nơi bà N gửi thì thấy cháu mặc đồ rách đi học. Nên không có điều kiện chăm sóc con chung tốt nhất.

Đối với bản thân ông hiện đang làm việc tại Hộ cơ sở sản xuất - mua bán – cho thuê - thiết bị xây dựng tại thành phố B, tỉnh Lâm Đồng với mức thu nhập bình quân 15.000.000 đồng/tháng; hiện tại ông đã có nhà và đất ổn định tại thành phố B, tỉnh Lâm Đồng nên có đủ điều kiện về kinh tế và nơi ở ổn định để đảm bảo việc nuôi dưỡng cháu V tốt nhất.

Do đó, nay ông D khởi kiện yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con, cụ thể giao cho ông được trực tiếp nuôi dưỡng cháu V đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con.

Tại bản tự khai, quá trình tố tụng và tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn bà Ngô Thị Yến N ***trình bày:***

Bà và ông D có 01 con chung là cháu Lý Ngô Khả V sinh ngày 15/8/2019. Tháng 5 Năm 2021 bà và ông D ly hôn, thời điểm này do bà không có đủ điều kiện chăm sóc con chung nên bà giao con cho ông D nuôi dưỡng. Đến tháng 10 năm 2021 bà có đủ điều kiện chăm sóc cháu V tốt nên bà đã làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, được sự thống nhất của ông D thì Toà án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng đã giao cháu V cho bà trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà xác định cháu V được bà gửi cho bà Lê Thị Thúy C trông giữ trong khoảng thời gian 03 tháng, hình ảnh chụp cháu V mặc quần áo rách là trong khoảng thời gian này. Tuy nhiên, từ thời điểm ông D giao cháu V cho bà nuôi đến nay bà luôn làm tròn trách nhiệm của một người mẹ, cháu được đi học, phát triển tốt về sức khoẻ và tâm lý. Hiện nay cháu không ở với bà mà cháu được bà gửi về quê ngoại tại tỉnh Nam Định để ở với ông bà ngoại.

Hiện nay bà đang làm nhân viên tại Công ty TNHH Đ tại thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu với mức thu nhập bình quân 15.000.000 đồng/tháng và đang thuê nhà của ông Nguyễn Văn H1 tại xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trong thời hạn 02 năm để bà và cháu V ở.

Do đó, bà không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông D về việc giao cháu V cho ông D nuôi dưỡng.

Người làm chứng bà Lê Thị Thúy C ***trình bày:***

Bà là người trông giữ trẻ tại nhà, vào khoảng tháng 4/2022 bà Ngô Thị Yến N có đưa con gái là cháu Lý Ngô Khả V đến nhở bà trông giữ với chi phí là 1.500.000 đồng/tháng, gửi trẻ từ 6h30 sáng đến khoảng 16h 30 thì đón về. Bà N gửi con trong khoảng 03 tháng; trong thời gian này bà N không quan tâm, chăm sóc cho cháu đó là: Khi cháu đến thì không được mẹ thay tã mới, vẫn mặc tã cũ từ đêm hôm trước, trang phục đi học thì khi có áo thì không có quần và ngược lại. Khi đến lớp thì cháu mặc quần áo rách, có nhiều vết bẩn, sữa uống hàng ngày cho cháu thì bữa có bữa không. Về clip mà ông D cung cấp với hình ảnh cháu mặc quần áo rách và bị ghẻ ở cổ là do bà quay và gửi cho ông D khi bà đang trông giữ cháu N. Bà cam kết lời khai của mình là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm về lời khai của mình.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án:

- *Về tố tụng:* Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ thụ lý và giải quyết vụ việc trên là đúng thẩm quyền. Trong quá trình giải quyết, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng quy định của pháp luật. Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình.

- *Về quan điểm giải quyết vụ án:* Căn cứ những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, trong thời gian bà N trực tiếp nuôi con, bà N đã không chăm sóc cháu bé cẩn thận, đồng thời có thời gian bà không phải là người trực tiếp nuôi dưỡng bé V trong khoảng gần 2 tháng, từ thời điểm xét xử ngày 16/02/2023 thì cháu V vẫn ở N cùng bà ngoại, qua đó khẳng định bà N đã không đảm bảo về việc nuôi con quy định tại Điều 81, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông Lý Quang D. Bà N phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Căn cứ theo nội dung Đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, Tòa án xác định đây là vụ án Hôn nhân và gia đình về *"Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn",* được quy định tại khoản 3 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có địa chỉ tại tổ H, ấp P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nên căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ theo trình tự sơ thẩm.

[2] Nội dung giải quyết:

[2.1] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thấy:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của nguyên đơn, bị đơn, người làm chứng, Hội đồng xét xử xác định được:

Ngày 15/11/2021, Toà án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng đã giao cháu Lý Ngô Khả V sinh ngày 15/8/2019 cho bà Ngô Thị Yến N trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung của bà Ngô Thị Yến N*, thấy:*

Khi được giao nuôi dưỡng con chung, bà N đã chuyển về thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu sinh sống nhưng không thông báo cho ông D biết địa chỉ để ông thăm con chung. Quá trình nuôi dưỡng, bà N nhiều lần thay đổi địa điểm học, nơi ở và hiện không trực tiếp nuôi con chung mà gửi cho mẹ ruột của bà tại tỉnh Nam Định nuôi dưỡng từ tháng 01 năm 2023 cho đến trước phiên tòa sơ thẩm. Việc gửi con chung về quê không thông báo cũng như được sự đồng ý của ông D. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hiện bà N không trực tiếp nuôi dưỡng con chung đã vi phạm nghĩa vụ của người trực tiếp nuôi dưỡng con chung quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Đồng thời bà N không có nơi ở ổn định, hiện đang thuê trọ và thường thay đổi nơi ở, nơi học cũng như tự ý giao con chung cho người khác nuôi dưỡng mà không thông báo hay thỏa thuận với ông D. Do đó, bà N đã xâm phạm đến quyền được thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung của ông D, vi phạm quy định tại Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Mặt khác, xét lời khai của bà Lê Thị Thúy C khi bà N gửi con chung cho bà Lê Thị Thúy C trông giữ trong khoảng 03 tháng đó là: *"Khi cháu đến thì không được mẹ thay tã mới, vẫn mặc tã cũ từ đêm hôm trước, trang phục đi học thì khi có áo thì không có quần và ngược lại…cháu mặc quần áo rách, có nhiều vết bẩn, sữa uống hàng ngày cho cháu thì bữa có bữa không"* Lời khai của bà C được bà N thừa nhận một phần tại phiên tòa sơ thẩm. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Khi nuôi dưỡng con chung, bà N đã không chăm sóc con chung một cách bình thường nhất trong điều kiện mà bà hoàn toàn có thể và có nghĩa vụ phải thực hiện để đảm bảo cho con chung của bà và ông D phát triển tốt nhất.

Về điều kiện nuôi con chung của ông Lý Quang D*:*

Hội đồng xét xử có căn cứ để xác định được trong khoảng thời gian ông nuôi con chung thì cháu được chăm sóc và phát triển tốt, mặt khác ông có nơi ở và thu nhập ổn định nên có đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung tốt nhất.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định trong thời gian bà N được trực tiếp nuôi dưỡng cháu V, bà N đã thiếu trách nhiệm trong quá trình chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và có hành vi thể hiện sự cản trở, hạn chế ông D đến thăm nom, chăm sóc con chung. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 81 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đìnhHội đồng xét xử cần thiết phải thay đổi người trực tiếp nuôi con. Cụ thể giao cháu Lý Ngô Khả V, sinh ngày 15/8/2019 cho ông Lý Quang D trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

[2.2] Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3] Về án phí: Bà N phải nộp 300.000 đồng án hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Ông D và bà N được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Khoản 1 Điều 25, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH1430/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lý Quang D đối với bà Ngô Thị Yến N về việc: "Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn".

Ông Lý Quang D được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung cháu Lý Ngô Khả V sinh ngày 15/8/2019 cho đến tuổi trưởng thành.

Buộc bà Ngô Thị Yến N giao cháu Lý Ngô Khả V sinh ngày 15/8/2019 cho ông Lý Quang D trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Bà Ngô Thị Yến N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc thăm con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì lợi ích mọi mặt của con chung, mức cấp dưỡng nuôi con, người trực tiếp nuôi con được thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Bà Ngô Thị Yến N phải nộp án phí 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Lý Quang D 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006689 ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm (Riêng đối với người vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân.

Nơi nhận:
TAND tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu;
VKSND thị xã Phú Mỹ;
Chi cục THADS TX Phú Mỹ;
Những người tham gia tố tụng;
Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Bùi Xuân Thường